ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08/2023/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 05 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý đất đai (sau đây viết tắt là Chi cục) là cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (sau đây viết tắt là Sở); thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc Sở, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, các chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ đối với Sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên;

đ) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đất đai

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng nội dung phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch thành phố; kế hoạch sử dụng đất thành phố;

b) Tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; tổng hợp, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

c) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định hạn mức giao đất, công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân tự khai phá đất để sản xuất nông nghiệp; hạn

mức giao đất trống, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân; diện tích tối thiểu được tách thửa và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về đất đai đối với từng loại đất;

d) Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn kiểm tra việc điều tra đánh giá tài nguyên đất; điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá đất đai; lập, chỉnh lý và quản lý bản đồ địa chính; thống kê, kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá đối với quản lý, sử dụng đất đai;

e) Theo dõi, đánh giá, phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai của địa phương theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đo đạc và bản đồ

a) Thẩm định nội dung đo đạc và bản đồ trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước do các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp của địa phương thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện việc đầu tư, xây dựng, vận hành, quản lý, bảo trì, bảo vệ, di dời, hủy bỏ các công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý;

c) Tổ chức xây dựng, quản lý, cập nhật hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý;

d) Quản lý chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ; quản lý việc lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý;

đ) Thẩm định hồ sơ và đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp, cấp bổ sung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức sát hạch, cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; lưu trữ hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

g) Theo dõi việc xuất bản, phát hành bản đồ trên địa bàn và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ phát hành, thu hồi các xuất bản phẩm bản đồ có nội dung và hành vi bị cấm trong hoạt động xuất bản, các xuất bản phẩm bản đồ, sản phẩm bản đồ có sai sót về kỹ thuật theo quy định;

h) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc và bản đồ trên địa bàn; xây dựng báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý trình Ủy ban nhân dân thành phố hàng năm, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

4. Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về viễn thám

a) Tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám trong điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong phạm vi quản lý;

b) Xác định nhu cầu sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám của địa phương, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và thống nhất việc thu nhận; thực hiện thu nhận, lưu trữ, xử lý dữ liệu ảnh viễn thám; xây dựng, cập nhật, công bố siêu dữ liệu viễn thám thuộc phạm vi quản lý của địa phương; gửi bản sao dữ liệu và siêu dữ liệu ảnh viễn thám mua từ nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước cho Bộ Tài nguyên và Môi trường để tích hợp vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám quốc gia theo quy định pháp luật;

c) Thẩm định, quản lý chất lượng sản phẩm viễn thám theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các hoạt động bảo đảm hành lang an toàn kỹ thuật và bảo vệ các công trình hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám trên địa bàn theo quy định pháp luật.

5. Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác

a) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ sau khi được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ;

b) Quản lý, tổ chức giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng chứng chỉ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao hoặc được ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về đất đai, viễn thám, đo đạc và bản đồ đối với công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật;

d) Thực hiện hợp tác quốc tế lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Dự thảo quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Chi cục; thực hiện bổ nhiệm, chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của cấp có thẩm quyền.

7. Thực hiện quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, quản lý về tài chính, tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao của Chi cục với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở giao hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục

1. Lãnh đạo Chi cục

a) Chi cục có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là cấp phó của người đứng đầu Chi cục giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng thuộc Chi cục

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý đất đai.

Điều 4. Biên chế của Chi cục

1. Biên chế công chức của Chi cục nằm trong tổng biên chế công chức của Sở được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Căn cứ khối lượng công việc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Chi cục Trưởng Chi cục phân công, bố trí công tác đối với công chức gắn với vị trí việc làm, theo phẩm chất, năng lực sở trường, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2023.

2. Chi cục Trưởng Chi cục tổ chức triển khai thi hành Quyết định này. Ban hành các văn bản quản lý, điều hành theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; ban hành quy chế làm việc, nội quy cơ quan theo đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Chi cục trưởng Chi cục; Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường